

Số: 15/KH-MNĐC

Đại Cường, ngày 20 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học: 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Nam về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 23/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi;

Căn cứ công văn hướng dẫn 382/PGD-MN ngày 04/09/2024 của Phòng giáo dục Đại Lộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025.

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và nhà trường, Trường Mầm non Đại Cường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC TIÊU GIÁO DỤC:

1. Mục tiêu nhà trẻ (24-36 tháng):

Trẻ phát triển hài hòa về các mặt thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

Trẻ thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt hằng ngày.

Trẻ thích nghi với chế độ sinh hoạt hằng ngày ở nhà trẻ và có một số kỹ năng đơn giản về tự phục bản thân, kỹ năng về phòng, chống dịch bệnh theo mùa dưới sự hỗ trợ hướng dẫn của cô.

Trẻ khỏe mạnh có sức khỏe tốt, có chỉ số cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo độ tuổi. Đặc biệt chú trọng nâng cao tầm vóc và thể lực cho trẻ;

Trẻ biết và tránh được một số nguy cơ không an toàn, hành động gây nguy hiểm.

Được cung cấp đầy đủ các kiến thức, kỹ năng qua các hoạt động giáo dục ở từng lĩnh vực, được giáo dục các kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi.

Trẻ được chăm sóc an toàn về mặt thể chất và tinh thần, được cô hướng dẫn trong giao tiếp thân thiện giữa trẻ với trẻ và trẻ với những người xung quanh.

Trẻ nhà trẻ được theo dõi đánh giá hằng ngày, cuối chủ đề và đánh giá sự phát triển theo 4 lĩnh vực cuối độ tuổi;

Trẻ nhà trẻ được theo dõi và đánh giá hằng ngày, cuối chủ đề, cuối giai đoạn phù hợp với độ tuổi.

2. Mục tiêu mẫu giáo:

Trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, biết thực hiện một số qui định trong sinh hoạt hằng ngày ở trường, lớp mầm non phù hợp với văn hóa địa phương.

Giúp trẻ sẵn sàng thích ứng với hoạt động học tập ở lớp một thông qua thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non

Trẻ khoẻ mạnh có chỉ số cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi, có thể lực và sức khỏe tốt, có một số tố chất vận động nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ.

Trẻ có một số kỹ năng bảo vệ sức khỏe như: vệ sinh cá nhân, vệ sinh khi ăn, uống, biết ích lợi và ăn các thực phẩm có lợi cho sức khỏe, nhận biết và phòng, tránh một số nguy cơ không an toàn đối với bản thân.

Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng đúng tư thế, biết phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.

Trẻ có khả năng lắng nghe hiểu lời nói, diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hoá đối với mọi người xung quanh.

Có ý thức về bản thân, nhận biết và thể hiện tình cảm con người, sự vật hiện tượng xung quanh. Trẻ mạnh dạn tự tin, tôn trọng hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ lẫn nhau.

Có khả năng cảm nhận vẽ đẹp xung quanh, thể hiện được cảm xúc sáng tạo trong các hoạt động.

Trẻ được hình thành một số nhận thức, kỹ năng, thái độ về an toàn giao thông và 1 số kỹ năng ban đầu về việc đọc, viết.

Trẻ tham gia vào các hoạt động học tập, vui chơi trong ngày ở trường, lớp mầm non phù hợp với văn hóa địa phương, được quan sát, trải nghiệm dưới nhiều hình thức, được cung cấp đầy đủ kiến thức, rèn kỹ năng qua các hoạt động giáo dục ở từng lĩnh vực để giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm, kỹ năng xã hội

Trẻ mẫu giáo được theo dõi và đánh giá hằng ngày, cuối chủ đề, cuối độ tuổi phù hợp với độ tuổi, trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.

Trẻ 5 tuổi được hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực chuẩn bị tâm thế sẵn sàng vào học lớp 1 trường tiểu học.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình đề đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

Tăng cường chất lượng của công tác lập kế hoạch, đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở GDMN; Thực hiện hiệu quả công tác đánh giá thực hiện chương trình trong cơ sở GDMN; Sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN.

Tập trung nâng cao năng lực đội ngũ nhằm phát triển Chương trình GDMN nhà trường trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành; nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; phát huy tính chủ động của cơ sở GDMN trong liên kết với các cơ sở giáo dục và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật.

Triển khai thực hiện Công văn số 1739/SGDĐT-GDMN ngày 22/8/2022 của Sở GDĐT về việc thực hiện Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ GDĐT Phê duyệt hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em trong trường mầm non

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp 1 phổ thông.

Tiếp tục triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong giáo dục mầm non giai đoạn 2020 - 2024; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

Tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” xuyên suốt trong năm học; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ khi ở trường, lớp.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong trường mầm non. Chú trọng công tác giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ trong nhà trường.

Đẩy mạnh ứng dụng môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi giáo viên, nhà trường trong đổi mới phương pháp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Năm học 2024 -2025 nhà trường lựa chọn 3 nội dung để đưa vào đánh giá thực hiện chương trình

- + Đánh giá chương trình giáo dục
- + Đánh giá công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng

+ Đánh giá hoạt động kiểm tra, đánh giá.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Hoạt động chăm sóc.

Tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại trường với tinh thần chủ động, linh hoạt để thích ứng nếu xảy ra tình hình thiên tai, dịch bệnh, phù hợp với bối cảnh địa phương; trẻ em đến trường được học tập, sinh hoạt vui chơi trong môi trường đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, không có bạo hành trẻ em trong trường Mầm non.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Công văn số 362/PGDDĐT-MN ngày 17/09/2024 của PGDDĐT về “Thực hiện công tác đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN”: phối hợp với trạm y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN theo quy định; số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN;

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe 2 lần/ 1 năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong nhà trường.

Phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, ẩm áp mùa đông và thoáng mát mùa hè. Trẻ ngủ đủ giấc theo nhu cầu độ tuổi đảm bảo theo Thông tư 51/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, 100% trẻ ngủ giường và có treo màn để phòng muỗi.

Thường xuyên thực hiện vệ sinh lớp học, phòng bếp và khu vực kho sạch sẽ ngăn nắp gọn gàng.

Tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” theo Kế hoạch số 157/KH- BGDĐT ngày 13/3/2020 của Bộ GDĐT xuyên suốt trong năm học; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ khi ở trường, lớp.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong trường mầm non.

Lồng ghép giáo dục trẻ em kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, phòng tránh xâm hại trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại trường, lớp mầm non.

Thực hiện tốt chương trình “Tôi yêu Việt Nam”. Tăng cường giáo dục trẻ em về kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông qua hình thức trải nghiệm, thực hành xử trí tình huống bảo vệ bản thân phù hợp với nhu cầu, độ tuổi của trẻ em.

Thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương nhằm hình thành ở trẻ kỹ năng tự phục vụ, tự bảo vệ sức khỏe, có thói quen ăn uống khoa học, lành mạnh;

100% CB,GV,NV có kiến thức hiểu biết về phương án sơ cứu ban đầu về những tai nạn thường gặp trong nhà trường và biết sử dụng dụng cụ PCCC.

Phòng y tế trường học được trang bị đầy đủ băng, bông các dụng cụ sơ cứu tối thiểu... tủ thuốc chung.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ đến các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả phù hợp có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng qua trang điện tử zalo, Messenger, facebook, Wesbiste trường, đặc biệt công tác truyền thông đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng về chăm sóc sức khỏe, chế độ dinh dưỡng cho trẻ.

2. Hoạt động nuôi dưỡng.

Thực hiện nghiêm túc việc quản lý bán trú theo qui định của phòng Giáo dục đào tạo và theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 .

Thực hiện ký cam kết, hợp đồng Công ty cung ứng thực phẩm phải rõ nguồn gốc, được các cơ quan chức năng cấp giấy chứng nhận đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Triển khai thực hiện Công văn số 1739/SGDĐT-GDMN ngày 22/8/2022 của Sở GDĐT về việc thực hiện Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ GDĐT Phê duyệt hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em trong trường mầm non.

Xây dựng thực đơn hằng tuần phong phú, cơ cấu các chất trong bữa ăn cân đối, định lượng các dưỡng chất đảm bảo chuỗi thức ăn an toàn từ nguồn nguyên liệu, đa dạng về các loại thực phẩm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và thay đổi theo mùa, đảm bảo nhu cầu khuyến nghị năng lượng một ngày cho trẻ tại trường đảm bảo quy định theo chương trình GDMN; Thực hiện có hiệu quả phân mềm dinh dưỡng đảm bảo cân đối các dưỡng chất và chất lượng bữa ăn cho trẻ theo giá 18.000đ/ngày.

Quản lý chặt chẽ bữa ăn cho trẻ tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng.

Thực hiện nghiêm chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo đúng qui trình được qui định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT; bếp ăn được cấp có thẩm quyền công nhận đạt bếp ăn an toàn vệ sinh thực phẩm.

Thực hiện đúng quy trình bếp ăn 1 chiều, từ khâu tiếp phẩm, sơ chế đến phân chia thức ăn, lưu trữ thức ăn sau phân chia đảm bảo VSATTP, tổ chức đảm bảo giờ ăn tại các lớp, phân chia thức ăn sau chế biến đảm bảo số lượng trẻ trên lớp, giáo viên trang phục gọn gàng, đeo khẩu trang khi thực hiện giờ ăn cho trẻ, ngoài ra tổ chức các bữa tiệc buffet cho trẻ vào các ngày lễ, thời điểm cuối năm học để các

cháu được trải nghiệm hình thức ăn uống hiện đại, thưởng thức một bữa ăn giàu dinh dưỡng, qua đó dạy cho các cháu phép lịch sự khi ăn uống, kỹ năng sống hữu ích.

Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

Thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương nhằm hình thành ở trẻ kỹ năng tự phục vụ, tự bảo vệ sức khỏe, có thói quen ăn uống khoa học, lành mạnh;

Lồng ghép giáo dục dinh dưỡng với giáo dục phát triển vận động;

Lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ. Đẩy mạnh tuyên truyền các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bảo đảm an toàn cho trẻ em.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giáo viên trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ tại lớp.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra nguồn nước, các bể chứa nước thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ, được khử khuẩn.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh

3. Hoạt động giáo dục.

3.1. Thời gian tổ chức thực hiện chương trình GDMN: gồm 35 tuần thực học. Trong đó:

Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 và kết thúc ngày 17/01/2025 (có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác)

Thực hiện chương trình từ ngày 16/9/ 2024.

Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến 23/5/2025 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

3.2. Thời gian biểu trong ngày (phụ lục kèm theo kế hoạch)

3.3. Tổ chức thực hiện

Duy trì ổn định tỷ lệ huy động trẻ em các độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo ra lớp đảm

bảo chỉ tiêu giao, trẻ 5 tuổi ra lớp đảm bảo 100%, phấn đấu huy động trẻ 4 tuổi ra lớp đạt 100%, huy động trẻ 3 tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu giao.

Thực hiện đảm bảo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ ở trường mầm non phù hợp với từng độ tuổi, đảm bảo khung thời gian năm học theo qui định.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục bằng phương pháp thực hành, trải nghiệm, các hoạt động giáo dục phát triển nhận thức, giáo dục phát triển ngôn ngữ; trong đó, ưu tiên chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi làm quen với việc học đọc, học viết được quy định tại Chương trình GDMN theo hướng liên thông với Chương trình tiểu học”.

Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm*” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.

Nâng cao năng lực đội ngũ nhằm phát triển Chương trình GDMN nhà trường trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành; nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; phát huy tính chủ động của của giáo viên trong liên kết với gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật.

Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện và phát triển chương trình GDMN ở những giáo viên gặp khó khăn trong việc triển khai thực hiện; tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp độc lập tự thực trên địa bàn. tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Đẩy mạnh ứng dụng môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi giáo viên, nhà trường trong đổi mới phương pháp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

Tổ chức sinh hoạt thao giảng chuyên đề, tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhà trường theo hướng đổi mới nhằm phát triển năng lực cho GVMN; Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ GV trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương.

Tiếp tục triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2024; đẩy mạnh giáo dục kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu tại các lớp trong nhà trường gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng

Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa cho trẻ; Tăng cường các hoạt động vui chơi, các hoạt động ngoại khóa tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá chú trọng rèn kỹ năng sống cho trẻ.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông. Đảm bảo 100% trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN khi kết thúc năm học

3. Hoạt động cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh

Tiếp tục thực hiện đảm bảo theo thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về ban hành chương trình làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo cần đảm bảo nội dung giáo dục, mục tiêu và yêu cầu cần đạt được ở từng lứa tuổi (mẫu giáo Bé, nhỡ mẫu giáo lớn).

Nhà trường phối hợp với Công ty TNHH QC-TCSK liên Lục Địa, Địa 256 Phan Đăng Lưu – TP Đà Nẵng, công ty Mỹ Lộc tổ chức cho trẻ mẫu giáo bé, nhỡ và mẫu giáo lớn làm quen tiếng Anh.

Thời lượng: 2 buổi/tuần (cả 3 độ tuổi); từ 25-30p/buổi hoạt động.

Thời gian tổ chức: Từ 14h30 – 16h30 các thứ trong tuần

Địa điểm: Các phòng học tại lớp

Số lượng trẻ: Mỗi lớp học không quá 25 - 30 trẻ (tùy độ tuổi).

- Phân công nhiệm vụ:

+ Đối với giáo viên phụ trách các lớp có trách nhiệm theo dõi hỗ trợ việc tổ chức hoạt động LQTA cho trẻ tại lớp.

+ Đối với Giáo viên trực tiếp giảng dạy tiếng Anh trang phục lịch thiệp, thực hiện đúng lịch dạy và thời gian dạy các lớp tại trường:

4. Hoạt động ngoại khóa rèn kỹ năng sống.

Trẻ có kỹ năng nhận biết những môi nguy hiểm không nên làm, biết bảo vệ bản thân, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại tình dục, học những điều hay lẽ phải, hình thành thói quen lành mạnh, xây dựng môi trường học tập an toàn.

Rèn cho trẻ kỹ năng tự lập, tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp.....

Tổ chức cho trẻ tham quan di tích lịch sử ở địa phương và Trường tiểu học Đại Cường.

Trẻ 5- 6 tuổi có kỹ năng thích ứng với hoạt động học tập ở lớp 1 như: sẵn sàng hòa nhập, nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ...

Chuẩn bị sẵn sàng tâm lý vào lớp 1.

5. Thực hiện các chuyên đề/các hoạt động chuyên môn hỗ trợ chương trình GDMN:

Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.

5.1 Tổ chức ngày hội, ngày lễ trong năm.

+ Ngày hội, ngày lễ cấp trường:

Tháng 09: Ngày hội đến trường của bé; Vui hội Trăng rằm

Tháng 12: Kịch bản Chú bộ đội

Tháng 02: Hội hoa xuân

Tháng 03 : Cô giáo – mẹ hiền của bé

Tháng 05: Tổng kết khen thưởng và ra trường cho trẻ 5 tuổi

+ Ngày hội cấp tổ:

Tổ lớn: Ngày vui của cô giáo 20/11 (Tháng 11)

Tổ nhỏ: Ngày phụ nữ Việt Nam (Tháng 10)

Tổ bé : Ngày hội của bà, mẹ 8/3 (Tháng 3)

5.2. Tổ chức các chuyên đề trong năm:

- Chuyên đề cấp trường: PTTM, PTNT, Hoạt động ngoài trời, chuyên đề dinh dưỡng dành cho bé, chuyên đề vệ sinh.

+ Tháng 10: Chuyên đề PTNT, Hoạt động ngoài trời, chuyên đề vệ sinh

+ Tháng 11: Chuyên đề PTTM, chuyên đề dinh dưỡng cho bé

Tiếp tục nâng cao chất lượng các chuyên đề trong năm.

+ Chuyên đề cấp tổ:

Tổ lớn: Chuyên đề LQCC, GDAN

+ Tháng 11: Chuyên đề LQCC

+ Tháng 12: Chuyên đề: GDAN

Tổ nhỏ: Chuyên đề: Tạo hình, Hoạt động góc

+ Tháng 11: Chuyên đề: Tạo hình

+ Tháng 12: Chuyên đề: Hoạt động góc

Tổ bé: Chuyên đề LQVT, TDGH.

+ Tháng 11: Chuyên đề: TDGH.

+ Tháng 12: Chuyên đề: LQVT

Tham dự các chuyên đề cấp cụm, huyện tổ giao lưu chuyên môn để chia sẻ kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ giữa các trường trên địa bàn cụm vùng.

5.3 Tổ chức hội thi:

- Tổ chức hội thi cấp trường:
- + Đồ dùng dạy học đồ chơi tự làm cho trẻ (Tháng 9)
- + Giáo viên dạy giỏi cấp Trường (Tháng 11)
- + Bé với kỹ năng sống (Tháng 4)

5.4 Tham gia hội thi cấp Huyện:

- + Hội thi xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm (Tháng 12)
- + Hội thi Giáo viên dạy giỏi (Tháng 3)

5.5 Tổ chức các hoạt động trải nghiệm:

Cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm ươm mầm, trồng hoa, chăm sóc nhỏ cỏ chậu hoa, vườn rau, tưới nước hoa, cây xanh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm như: Làm bánh trung thu, lồng đèn, làm đầu lân, kết mâm cỗ, hóa trang các nhân vật trung thu...

Tham quan di tích lịch sử địa phương, tham quan trường tiểu học, đền tưởng niệm xã nhằm phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ.

IV. Sinh hoạt chuyên môn trường/Bồi dưỡng giáo viên:

Tổ chức sinh hoạt thao giảng chuyên đề, chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn; Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhà trường định kỳ, hàng tháng theo hướng đổi mới nhằm phát triển năng lực cho GVMN; Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GV và GV-GV trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương.

Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN; Đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở GDMN;

Bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em, đặc biệt công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên.

Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

Bồi dưỡng chuyên môn qua kiểm tra, dự giờ, thăm lớp hội giảng chuyên đề.

Bồi dưỡng hỗ trợ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên các nhóm trẻ độc lập tự thực trên địa bàn qua thao giảng chuyên đề tại trường.

Hỗ trợ giáo viên thiết kế tạo môi trường lớp học theo hướng đổi mới, đẩy mạnh phong trào xây dựng ngôi trường hạnh phúc, lớp học hạnh phúc.

Bồi dưỡng kiến thức về VSATTP, PCCC, PCTNTT cho đội ngũ.

Hỗ trợ Sáng kiến kinh nghiệm cho giáo viên.

V. Công tác tuyên truyền/truyền thông/Phối hợp cha mẹ trẻ, ban ngành đoàn thể;

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể địa phương trong việc tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức của cộng đồng đối với giáo dục mầm non.

Tuyên truyền đến cha mẹ trẻ cùng phối hợp thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; hướng dẫn cho cha mẹ chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một.

Tuyên truyền kiến thức khoa học về nuôi dạy trẻ đối với phụ huynh và các tổ chức xã hội, tạo điều kiện tốt cho trẻ phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm cho trẻ.

Đa dạng các nội dung truyền thông kết nối thông qua Zalo, Messenger, facebook Cha mẹ trẻ, cộng đồng (về các văn bản qui phạm pháp luật liên quan đến chính sách đối với mầm non; về việc đổi mới Chương trình GDMN; mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1 đáp ứng yêu cầu liên thông chương trình GDPT năm 2018; công tác nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ; các hoạt động của cơ sở GDMN...) để công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN có hiệu quả.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức đến Cha mẹ trẻ trong việc tăng cường cho trẻ làm quen với tiếng Anh.

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, phong phú về nội dung, đảm bảo về hình thức phù hợp với nhận thức của CMT.

Tuyên truyền các giải pháp phòng, chống SDD, thừa cân béo phì cho trẻ.

Tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước.

Phối hợp CMT hỗ trợ nguyên vật liệu và tận dụng những nguyên vật liệu sẵn có của địa phương để làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ theo hướng đổi mới.

VI. Nội dung đánh giá thực hiện chương trình GDMN

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, năm học 2024-2025 thực hiện đánh giá gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá chương trình giáo dục

Đánh giá kế hoạch giáo dục trong nhà trường, tổ chuyên môn, lớp.

+ Việc xây dựng kế hoạch giáo dục trong nhà trường, tổ chuyên môn, lớp theo Chương trình GDMN, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; đảm bảo thực hiện theo quy định.

Đánh giá việc tổ chức các hoạt động NDCSGD trong nhà trường.

+ Hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ tại nhóm, lớp. (Thông qua các hoạt động tổ chức ăn, tổ chức ngủ, vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn).

2. Đánh giá công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng

Nhà trường thường xuyên kiểm tra công tác tuyên truyền phối hợp giữa nhà trường và giáo viên qua tất cả các hoạt động.

3. Đánh giá hoạt động kiểm tra, đánh giá.

Đánh giá lại kết quả thực hiện công tác kiểm tra trong năm học, chú trọng đưa nội dung kiểm tra vào công tác kiểm tra nội bộ trường học để cụ thể hóa thời gia và nội dung kiểm tra.

VII. Chỉ tiêu đạt:

1. Chăm sóc sức khỏe cho trẻ:

Đảm bảo 100% trẻ toàn trường được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/ năm. Trẻ được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

100% trẻ đến trường được đối xử công bằng, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không xảy ra ngộ độc, dịch bệnh trong trường học.

100% trẻ được hướng dẫn và thực hiện vệ sinh cá nhân đúng quy trình rửa tay, lau mặt, chải răng. Rèn và hình thành cho trẻ thói quen rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn; biết súc miệng, uống nước sau khi ăn, không sờ tay lên mắt, mũi miệng để phòng chống bệnh tay chân miệng, sốt ...cho trẻ.

100% trẻ có kỹ năng và thực hiện vệ sinh cá nhân, giữ gìn vệ sinh thân thể, áo quần sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng.

13/13 lớp thường xuyên giữ gìn vệ sinh môi trường trong và bên ngoài lớp học sạch sẽ.

100% đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

Phấn đấu đến cuối năm học trẻ có sức khỏe bình thường 98% trở lên, tỷ lệ trẻ còi cọc, thừa cân, béo phì còn dưới 2%.

2. Chăm sóc nuôi dưỡng:

Xây dựng chế độ ăn, định lượng khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi.

Thực hiện đảm bảo bếp ăn một chiều theo quy định điều lệ trường mầm non, Năng lượng khuyến nghị KCalo cơ cấu giữa các chất và tỷ lệ giữa các chất dinh dưỡng đảm bảo qui định theo TT 51- BGDĐT phù hợp từng độ tuổi;

+ Nhà trẻ: Năng lượng trong một ngày ở trường đạt 600-651Kcal/1000 Kcal.

+ MG: Năng lượng trong một ngày ở trường đạt 615-726 Kcal/1320 Kcal.

100% trẻ được chăm sóc giấc ngủ chu đáo, ngủ đủ giấc đảm bảo 140-150 phút, ngủ có sạp, có mùng, đắp chăn khi trời lạnh, mang dép trong lớp giữ ấm chân.

100% trẻ được uống đủ nước, nhiệt độ nước phù hợp thời tiết.

100% các lớp đảm bảo thực hiện tốt chuyên đề vệ sinh, đồ dùng cho trẻ như ca, khăn, bàn chải

100% nhân viên cấp dưỡng khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm.

Nhà trường có phòng y tế được trang bị đầy đủ tủ thuốc, dụng cụ y tế, sổ theo dõi bệnh.

100% CBNV tham gia lớp tập huấn về VSATTP

Nguồn nước sử dụng tại trường được kiểm định mẫu nước hằng năm.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN

3. Chăm sóc giáo dục:

Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.

100% lớp thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục trẻ đảm bảo theo Thông tư 51/2020/ TT- BGDĐT đảm bảo khung thời gian năm học theo qui định;

Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện và phát triển chương trình GDMN ở những lớp, giáo viên gặp khó khăn trong việc triển khai thực hiện chương trình GDMN;

Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ từng độ tuổi, đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN trong bối cảnh mới.

100% giáo viên xây dựng kế hoạch sáng tạo trong việc lựa chọn đề tài và xác định mục tiêu kiến thức, kỹ năng đảm bảo phù hợp khả năng nhu cầu của trẻ từng độ tuổi đáp ứng kết quả mong đợi và mục tiêu đề theo chương trình GDMN.

100% lớp thực hiện việc đánh giá trẻ hằng ngày, cuối chủ đề và cuối năm học đảm bảo mục các mục tiêu đề ra và kết quả mong đợi từng độ tuổi, trẻ nhà trẻ đánh giá cuối giai đoạn.

100% lớp thực hiện hiệu quả việc lồng ghép các nội dung giáo dục KNS, ATGT, BVMT, Tiết kiệm năng lượng vào các hoạt động trong ngày qua các chủ đề trong năm phù hợp độ tuổi để giáo dục trẻ.

100% lớp thiết kế môi trường trong và ngoài lớp học, làm đồ dùng đồ chơi phong phú đa dạng, theo hướng mở để trẻ tham gia hoạt động trải nghiệm để phát triển kỹ năng và năng lực cho trẻ.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một, đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một phổ thông 2018.

Phân đầu chất lượng đạt tỷ lệ:

Bé ngoan đạt 88% trở lên; Chuyên cần đạt 97% trở lên

100% trẻ được đánh giá và phát triển theo tiêu chí của từng độ tuổi đạt mức độ như sau:

+ 5 tuổi: Lĩnh vực phát triển thể chất đạt từ 95-98%

Lĩnh vực phát triển nhận thức đạt từ 90-96%

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ đạt từ 92-96%

Lĩnh vực phát triển tình cảm – kỹ năng – xã hội đạt từ 95-98%

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ đạt từ 90-94%

+ 4 tuổi: Lĩnh vực phát triển thể chất: 95 – 97%

Lĩnh vực phát triển nhận thức: 90- 96%

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: 90- 96%

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: 90 - 94%

Lĩnh vực phát tình cảm – kỹ năng xã hội: 92 – 97 %

+ 3 tuổi: Lĩnh vực phát triển thể chất: 90% - 92%

Lĩnh vực phát triển nhận thức: 88% - 90%

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: 88% - 90%

Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội: 90% - 92%

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: 88% - 90%

+ Trẻ 24-36 tháng tuổi

Lĩnh vực phát triển thể chất: 87% - 92%

Lĩnh vực phát triển nhận thức: 87% - 90%

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: 85% - 90%

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: 85% - 90%

100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi đạt:

Lĩnh vực phát triển thể chất đạt từ 95-98%

Lĩnh vực phát triển nhận thức đạt từ 93-94%

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ đạt từ 93-95%

Lĩnh vực phát triển tình cảm – kỹ năng – xã hội đạt từ 95-98%

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của Trường mầm non Đại Cường. Đề nghị Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên các lớp căn cứ kế hoạch và cụ thể hóa phù hợp với tình hình của tổ để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp đạt kết quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (Để báo cáo);
- Các tổ CM (thực hiện);
- Lưu: HSCM.



TRƯỜNG
MẦM NON
ĐẠI CƯỜNG

Ngô Thị Ân

VIII. PHỤ LỤC**CHẾ ĐỘ SINH HOẠT****1. ĐỘ TUỔI: MẪU GIÁO (3-5 TUỔI)**

THỜI GIAN	HOẠT ĐỘNG	GHI CHÚ
6h30-7h30	Đón trẻ	
7h40-8h00	Thẻ dục buổi sáng	
8h00-8h40	Hoạt động học	
8h45-9h20	Hoạt động ngoài trời	
9h25-10h15	Hoạt động góc	
10h15-10h30	Vệ sinh cá nhân, chuẩn bị ăn trưa	
10h30- 11h30	Ăn trưa (Bữa chính)	
11h30-14h00	Ngủ trưa	
14h10 - 14h40	Ăn bữa phụ	
14h40-16h00	Hoạt động chiều	
16h - 16h30	Vệ sinh, nêu gương	
16h30	Trả trẻ	

2. ĐỘ TUỔI: NHÀ TRẺ (24 – 36 THÁNG TUỔI)

THỜI GIAN	HOẠT ĐỘNG	GHI CHÚ
7h00-8h00	Đón trẻ-TDDBS	
8h00-9h10	Hoạt động chơi - tập có chủ định	
9h20-10h00	Chơi tự chọn ở khác khu vực hoạt động	
10h00-11h00	Vệ sinh, ăn trưa	

11h00-13h30	Ngủ trưa	
13h30 - 14h	Ăn xế (Ăn phụ)	
14h-15h	Chơi - tập	
15h10-16h	Ăn chính	
16h-16h30	Chơi/Trả trẻ	

** Ghi chú: Tùy theo tình hình thực tế các khối lớp phân bổ thời gian tổ chức hoạt động ngoài trời theo các khung thời gian khác nhau để đảm bảo hoạt động riêng biệt các lớp không tụ tập đông dưới sân trường.*

Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”.